

KẾ HOẠCH

**Triển khai Quyết định 703/QĐ-TTg ngày 28/5/2020
của Thủ tướng Chính phủ về Chương trình Phát triển
nghiên cứu, sản xuất giống phục vụ cơ cấu lại ngành
nông nghiệp giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn tỉnh Bình Định**

Thực hiện Quyết định số 703/QĐ-TTg ngày 28/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình phát triển nghiên cứu, sản xuất giống phục vụ cơ cấu lại ngành nông nghiệp giai đoạn 2021-2030, UBND tỉnh xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Nghiên cứu, tuyển chọn và đưa vào sản xuất những giống cây nông, lâm nghiệp, giống vật nuôi và giống thủy sản (gọi tắt là giống cây trồng, vật nuôi) theo hướng công nghiệp hiện đại nhằm cung cấp nguồn giống có năng suất và chất lượng cao; chống chịu tốt với sâu bệnh hại và dịch hại; thích ứng với điều kiện biến đổi khí hậu; góp phần thực hiện thành công Kế hoạch cơ cấu lại ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn tỉnh Bình Định.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

- Hàng năm tổ chức nghiên cứu, tuyển chọn, khảo nghiệm, sản xuất thử những giống cây trồng, vật nuôi mới có năng suất, chất lượng cao, chống chịu tốt với sâu bệnh hại và dịch hại, thích ứng với điều kiện biến đổi khí hậu.

- Đưa vào sản xuất theo hướng công nghiệp hiện đại, đồng thời tăng cường công tác quản lý giống nhằm tăng nhanh tỷ lệ sử dụng giống đúng tiêu chuẩn cho sản xuất, tạo ra đột phá mới về năng suất, chất lượng sản phẩm, có thể đáp ứng xuất khẩu giống sang các nước, cụ thể:

+ Lĩnh vực trồng trọt: Đảm bảo sử dụng 99% giống lúa cấp xác nhận và hạt lai F1; sử dụng giống ngô lai đạt trên 95%; trên 70% diện tích cây ăn quả (cam, bưởi, xoài, dừa) sử dụng giống đúng tiêu chuẩn.

+ Lĩnh vực chăn nuôi: Đảm bảo cung cấp giống tiên bộ kỹ thuật trong sản xuất đối với lợn đạt 95%, gia cầm đạt 85-90%, bò lai đạt 95%.

+ Lĩnh vực thủy sản: Đảm bảo chủ động cung cấp 100% nhu cầu giống cho đối tượng thủy sản nuôi chủ lực; 100% giống tôm thẻ chân trắng và 50 - 60% giống tôm sú được kiểm soát chất lượng và sạch một số bệnh.

+ Lĩnh vực lâm nghiệp: Tỷ lệ cây giống lâm nghiệp cung cấp cho trồng rừng được kiểm soát nguồn gốc giống đạt trên 95%.

- Nâng cao năng lực khoa học và công nghệ cho các tổ chức, cá nhân nghiên cứu, sản xuất giống.

II. PHẠM VI, QUY MÔ VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Phạm vi

- Kế hoạch ưu tiên triển khai trên những đối tượng cây trồng, vật nuôi chủ lực của tỉnh.

- Đối với các cây trồng, vật nuôi khác; căn cứ yêu cầu thực tiễn sẽ xem xét, quyết định hỗ trợ theo chính sách của Kế hoạch này trong từng giai đoạn cụ thể.

2. Quy mô: Triển khai trên toàn tỉnh.

3. Thời gian thực hiện: Từ năm 2021 đến hết năm 2030, chia theo 2 kỳ kế hoạch: Giai đoạn 2021 - 2025 và 2026 - 2030.

III. NHIỆM VỤ VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Phát triển khoa học công nghệ về giống

1.1. Bảo tồn, lưu giữ, phục tráng nguồn gen

- *Nhiệm vụ 1: Thu thập, bảo tồn, phục tráng, khai thác, sử dụng hiệu quả các nguồn gen giống cây trồng đặc sản của tỉnh.*

+ Nguồn vốn sự nghiệp khoa học công nghệ trung ương và địa phương: 1.000 triệu đồng.

+ Thời gian thực hiện: Năm 2021-2025.

+ Hình thức triển khai: Đề tài.

- *Nhiệm vụ 2: Thu thập, bảo tồn, lưu giữ, nghiên cứu đánh giá, tư liệu hóa, khai thác, sử dụng hiệu quả các nguồn gen vật nuôi trên địa bàn tỉnh. Khai thác, sử dụng hiệu quả các giống gà ta MD1.BĐ, MD2.BĐ, MD3.BĐ của công ty TNHH Giống gia cầm Minh Dư.*

+ Nguồn vốn sự nghiệp khoa học công nghệ trung ương và địa phương: 2.000 triệu đồng.

+ Nguồn vốn các tổ chức, cá nhân: 10.000 triệu đồng.

+ Thời gian thực hiện: Năm 2021-2030.

+ Hình thức triển khai: Đề tài, dự án.

- *Nhiệm vụ 3: Nghiên cứu bảo tồn và phát triển nguồn lợi giống thủy sản tự nhiên (như cá chình, tôm hùm).*

+ Nguồn vốn sự nghiệp khoa học công nghệ trung ương: 10.000 triệu đồng (5.000 triệu đồng/đối tượng).

+ Thời gian thực hiện: Năm 2021-2030.

+ Hình thức triển khai: Dự án.

- *Nhiệm vụ 4: Điều tra, đánh giá, bảo tồn và phát triển các nguồn gen giống cây rừng tự nhiên thuộc loại quý hiếm trên địa bàn tỉnh Bình Định.*

+ Nguồn vốn sự nghiệp khoa học công nghệ trung ương và địa phương: 2.000 triệu đồng.

+ Thời gian thực hiện: Năm 2021-2030.

+ Hình thức triển khai: Đề tài.

- *Nhiệm vụ 5: Điều tra, đánh giá, bảo tồn, phát triển và nhân giống các nguồn gen một số cây dược liệu trong rừng tự nhiên trên địa bàn tỉnh Bình Định.*

+ Nguồn vốn sự nghiệp khoa học công nghệ trung ương và địa phương: 3.000 triệu đồng.

+ Thời gian thực hiện: Năm 2021-2030.

+ Hình thức triển khai: Đề tài.

1.2. Nuôi giữ giống gốc

- *Nhiệm vụ: Tăng cường năng lực quản lý, nuôi giữ đàn giống gốc vật nuôi, tập trung nâng cao năng lực của Trạm giống gia súc Long Mỹ (thuộc Trung tâm giống nông nghiệp) và các công ty sản xuất giống gia cầm, giống lợn.*

+ Nguồn vốn sự nghiệp kinh tế: 20.000 triệu đồng.

+ Nguồn vốn các tổ chức, cá nhân: 200.000 triệu đồng.

+ Thời gian thực hiện: Năm 2021-2030.

+ Hình thức triển khai: Đề tài, dự án.

2. Phát triển sản xuất giống

- *Nhiệm vụ 1: Nâng cao năng lực quản lý, số hóa dữ liệu, bình tuyển và cấp chứng nhận cây đầu dòng cây lâm nghiệp, cây ăn quả trên địa bàn tỉnh.*

+ Nguồn vốn sự nghiệp kinh tế: 600 triệu đồng.

+ Thời gian thực hiện: Năm 2021-2025.

+ Hình thức triển khai: Kế hoạch.

- *Nhiệm vụ 2: Nghiên cứu thực nghiệm sinh sản nhân tạo các loài cá nước ngọt và cá biển để cung cấp nguồn giống thích hợp nuôi tại các địa phương trong tỉnh.*

+ Nguồn vốn sự nghiệp kinh tế: 2.000 triệu đồng.

+ Nguồn vốn của các tổ chức, cá nhân: 8.000 triệu đồng.

+ Thời gian thực hiện: Năm 2021-2030.

- + Hình thức triển khai: Kế hoạch (Kinh phí cấp hàng năm).
 - *Nhiệm vụ 3: Đào tạo, tập huấn, nâng cao năng lực sản xuất, quản lý, kiểm soát chất lượng giống cây trồng, giống vật nuôi trên địa bàn tỉnh Bình Định.*
 - + Nguồn vốn sự nghiệp kinh tế: 2.000 triệu đồng (400 triệu đồng/lĩnh vực).
 - + Thời gian thực hiện: Năm 2021-2025.
 - + Hình thức triển khai: Chương trình.
 - *Nhiệm vụ 4: Phát triển lai tạo và chăn nuôi bò thịt chất lượng cao trên địa bàn tỉnh Bình Định.*
 - + Nguồn vốn sự nghiệp kinh tế: 34.944 triệu đồng.
 - + Nguồn vốn của cá nhân (hộ gia đình): 27.630 triệu đồng.
 - + Thời gian thực hiện: 2021-2025.
 - + Hình thức triển khai: Kế hoạch kinh phí cấp hàng năm (Theo Quy định nguồn kinh phí để thực hiện chính sách hỗ trợ phát triển chăn nuôi bò thịt chất lượng cao trong nông hộ tỉnh Bình Định giai đoạn 2021-2025).
 - *Nhiệm vụ 5: Nghiên cứu chọn tạo các dòng cá Koi Nhật Bản tại Bình Định*
 - + Nguồn vốn sự nghiệp kinh tế: 5.000 triệu đồng.
 - + Thời gian thực hiện: Năm 2021-2025.
 - + Hình thức triển khai: Chương trình.
- 3. Hoàn thiện hệ thống giống: Hệ thống nghiên cứu, sản xuất giống**
- *Nhiệm vụ 1: Đầu tư xây dựng hệ thống bảo quản, chế biến hạt giống theo hướng công nghiệp cho một số HTX NN sản xuất giống lúa.*
 - + Nguồn vốn đầu tư phát triển: Thực hiện theo Quyết định số 38/2019/QĐ-UBND ngày 19/7/2019 của UBND tỉnh về ban hành Quy định chính sách hỗ trợ liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Bình Định giai đoạn 2019-2025 (trong đó ưu tiên hỗ trợ hệ thống bảo quản, chế biến hạt giống đối với các HTXNN thực hiện dự án liên kết sản xuất giống, triển khai trên cơ sở căn cứ theo nhu cầu và khả năng đối ứng của HTXNN).
 - + Thời gian thực hiện: Năm 2021-2025.
 - + Hình thức triển khai: Dự án liên kết.
 - *Nhiệm vụ 2: Đầu tư nâng cấp, hiện đại hóa Trạm giống gia súc Long Mỹ thuộc Trung tâm Giống nông nghiệp và một số doanh nghiệp sản xuất chăn nuôi trên địa bàn tỉnh.*
 - + Nguồn vốn đầu tư phát triển: 10.000 triệu đồng.
 - + Thời gian thực hiện: Năm 2021-2025.

+ Hình thức triển khai: Đề tài, dự án.

- *Nhiệm vụ 3: Đầu tư nâng cấp trang thiết bị phục vụ hoạt động sản xuất giống của Trạm thực nghiệm nuôi trồng thủy sản thuộc Trung tâm Giống Nông nghiệp Bình Định*

+ Nguồn vốn đầu tư phát triển: 5.000 triệu đồng.

+ Nguồn vốn của các tổ chức: 5.000 triệu đồng.

+ Thời gian thực hiện: Năm 2021-2030.

+ Hình thức triển khai: Dự án.

- *Nhiệm vụ 4: Đầu tư nâng cấp các hồ chứa thuộc Trạm thực nghiệm nuôi trồng thủy sản (cơ sở Mỹ Châu): hồ Đồng Đèo 1 và hồ Hóc Lách, bảo đảm nguồn nước phục vụ sản xuất giống.*

+ Nguồn vốn đầu tư phát triển: 5.000 triệu đồng.

+ Thời gian thực hiện: Năm 2021-2030.

+ Hình thức triển khai: Dự án.

- *Nhiệm vụ 5: Nâng cấp cơ sở hạ tầng, trang thiết bị cho Công ty TNHH Lâm nghiệp Quy Nhơn sản xuất giống lâm nghiệp bằng phương pháp nuôi cấy mô.*

+ Nguồn vốn đầu tư phát triển: 2.000 triệu đồng.

+ Nguồn vốn của các tổ chức: 500 triệu đồng.

+ Thời gian thực hiện: Năm 2021-2025.

+ Hình thức triển khai: Dự án.

- *Nhiệm vụ 6: Đầu tư xây dựng và nâng cấp cơ sở hạ tầng, trang thiết bị cho Công ty TNHH Lâm nghiệp Hà Thanh, Công ty TNHH Lâm nghiệp Sông Côn sản xuất giống lâm nghiệp bằng phương pháp nuôi cấy mô.*

+ Nguồn vốn đầu tư phát triển: 10.000 triệu đồng.

+ Nguồn vốn của các tổ chức: 2.000 triệu đồng.

+ Thời gian thực hiện: Năm 2021-2025.

+ Hình thức triển khai: Dự án.

IV. TỔNG MỨC ĐẦU TƯ

Tổng mức vốn thực hiện Kế hoạch: 367.674 triệu đồng, trong đó:

- Ngân sách nhà nước: 114.544 triệu đồng.

+ Vốn sự nghiệp khoa học công nghệ: 18.000 triệu đồng.

+ Vốn sự nghiệp kinh tế: 64.544 triệu đồng.

+ Vốn đầu tư phát triển: 32.000 triệu đồng.

- Vốn các tổ chức, cá nhân: 253.130 triệu đồng.

Đối với nhiệm vụ 1, điểm 3 mục III, về đầu tư xây dựng hệ thống bảo quản, chế biến hạt giống theo hướng công nghiệp cho một số HTX NN sản xuất giống lúa: kinh phí sẽ bố trí, thực hiện theo Quyết định số 38/2019/QĐ-UBND ngày 19/7/2019 của UBND tỉnh về ban hành Quy định chính sách hỗ trợ liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Bình Định giai đoạn 2019-2025, căn cứ theo dự án liên kết do UBND tỉnh phê duyệt hàng năm.

Đối với nhiệm vụ 4, điểm 2 mục III về phát triển lai tạo và chăn nuôi bò thịt chất lượng cao trên địa bàn tỉnh Bình Định thực hiện theo Quy định nguồn kinh phí để thực hiện chính sách hỗ trợ phát triển chăn nuôi bò thịt chất lượng cao trong nông hộ tỉnh Bình Định, giai đoạn 2021-2025.

(Chi tiết có phụ lục kèm theo)

V. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Khuyến khích mọi thành phần kinh tế tham gia nghiên cứu chọn tạo, sản xuất giống cây trồng, giống vật nuôi trên địa bàn tỉnh đáp ứng yêu cầu giống đúng tiêu chuẩn cho sản xuất.

2. Rà soát các chính sách nhằm hỗ trợ cá nhân, tổ chức tham gia vào công tác nghiên cứu, chọn tạo, lưu giữ, phát triển và hoàn thiện hệ thống giống trên địa bàn tỉnh Bình Định.

3. Đầu tư xây dựng, nâng cấp, hoàn thiện cơ sở hạ tầng (giao thông, thủy lợi) vùng quy hoạch sản xuất giống cây trồng; kêu gọi các doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh tham gia dự án liên kết sản xuất sản xuất tiêu thụ giống theo Quyết định 38/2019/QĐ-UBND ngày 19/7/2019 của UBND tỉnh.

4. Kêu gọi, khuyến khích các doanh nghiệp, các viện nghiên cứu đầu tư dự án nhân giống cây trồng, vật nuôi ứng dụng công nghệ cao và từng bước chuyển giao công nghệ sản xuất trên địa bàn tỉnh.

5. Đào tạo, tập huấn chuyên môn cho các đối tượng sản xuất giống, nhất là nông dân sản xuất giống và nhân viên kỹ thuật của các HTX NN.

6. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về giống cây trồng, vật nuôi; đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra về chất lượng giống cây trồng, vật nuôi trên địa bàn tỉnh.

7. Tăng cường hợp tác quốc tế trong lĩnh vực giống thông qua việc tìm kiếm, lựa chọn, nhập nội giống mới, trao đổi nguồn gen làm vật liệu chọn tạo giống; tiếp thu phương pháp nghiên cứu chọn tạo, chuyển giao khoa học công nghệ, sản xuất, bảo quản, chế biến giống theo hướng công nghiệp hiện đại của các nước và các tổ chức quốc tế, xúc tiến thương mại để mở rộng thị trường giống vật nuôi tại các nước theo quy định của pháp luật.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và PTNT

- Là cơ quan đầu mối, có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan tổ chức triển khai thực hiện, theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện Kế hoạch này nhằm đảm bảo mục tiêu, chỉ tiêu đề ra;

- Chỉ đạo cơ quan chuyên môn xây dựng kế hoạch hàng năm để đảm bảo thực hiện các chỉ tiêu đã đề ra trong kỳ kế hoạch. Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư và Sở Tài chính tổng hợp, đề xuất kinh phí thực hiện chương trình và báo cáo với UBND tỉnh để xem xét, chỉ đạo;

- Phối hợp với các sở, ngành có liên quan rà soát và hướng dẫn các cá nhân, tổ chức trong việc phê duyệt nội dung thực hiện sao cho phù hợp với các nhiệm vụ đã đề ra và được hỗ trợ theo các chính sách hiện hành;

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan tổng hợp, theo dõi, đánh giá những thuận lợi, khó khăn, vướng mắc và thực hiện việc báo cáo định kỳ theo quý, theo năm để UBND tỉnh nắm bắt tình hình và có chỉ đạo kịp thời.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Chủ trì, đề xuất nguồn vốn, hướng dẫn chi ngân sách nguồn vốn đầu tư phát triển, phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT hướng dẫn triển khai thực hiện Kế hoạch theo quy định của Luật Đầu tư công, quy định của UBND tỉnh Bình Định về nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước và các quy định có liên quan;

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và PTNT cân đối vốn đầu tư triển khai thực hiện Kế hoạch phù hợp với quy định của pháp luật;

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT kiểm tra, giám sát kết quả thực hiện Kế hoạch.

3. Sở Tài chính

- Chủ trì, đề xuất nguồn vốn, hướng dẫn chi ngân sách nguồn vốn sự nghiệp, phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT hướng dẫn, triển khai thực hiện Kế hoạch;

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT cân đối, bố trí vốn sự nghiệp trung hạn và hàng năm thực hiện Kế hoạch;

- Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư cân đối nguồn vốn đầu tư phát triển thực hiện Kế hoạch trung hạn và hàng năm;

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT kiểm tra, giám sát kết quả thực hiện Kế hoạch.

4. Sở Khoa học và Công nghệ

- Chủ trì đề xuất danh mục, cân đối kinh phí thực hiện các nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp tỉnh về giống của Kế hoạch và trình UBND tỉnh phê duyệt;

- Chủ trì, hướng dẫn triển khai thực hiện các nhiệm vụ phát triển khoa học công nghệ về giống của Kế hoạch;

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT kiểm tra, giám sát, đánh giá và chuyển giao kết quả thực hiện các nhiệm vụ khoa học công nghệ về giống của Kế hoạch.

5. UBND các huyện, thị xã, thành phố

Phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT; các sở, ngành của tỉnh triển khai thực hiện kế hoạch trên địa bàn quản lý.

Yêu cầu các Thủ trưởng các sở, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố có liên quan tổ chức thực hiện có hiệu quả các nội dung Kế hoạch. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc vượt thẩm quyền, các cơ quan, đơn vị kịp thời tổng hợp và gửi ý kiến bằng văn bản về Sở Nông nghiệp và PTNT để tổng hợp, báo cáo, đề xuất UBND tỉnh xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Bộ NN&PTNT (báo cáo);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh (báo cáo);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: Nông nghiệp và PTNT, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Khoa học và Công nghệ; Công Thương;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- LĐVP UBND tỉnh,
- Lưu: VT, K10, K13, K16.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Tuấn Thanh

Phụ lục I

**TỔNG HỢP PHÂN KỲ VỐN ĐẦU TƯ THUỘC CHƯƠNG TRÌNH PHÁT TRIỂN NGHIÊN CỨU, SẢN XUẤT GIỐNG
PHỤC VỤ CƠ CẤU LẠI NGÀNH NÔNG NGHIỆP GIAI ĐOẠN 2021-2030 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH ĐỊNH**

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng năm 2020 của UBND tỉnh)

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Hạng mục	Thành tiền	Nguồn vốn		Phân kỳ vốn đầu tư						Ghi chú
			Ngân sách	Vốn các tổ chức, cá nhân	Giai đoạn 2021-2025			Giai đoạn 2025-2030			
					Tổng	Ngân sách	Vốn các tổ chức, cá nhân	Tổng	Ngân sách	Vốn các tổ chức, cá nhân	
TỔNG CỘNG		367.674	114.544	253.130	231.674	90.044	141.630	136.000	24.500	111.500	
I	Phát triển khoa học công nghệ về giống	248.000	38.000	210.000	124.500	19.500	105.000	123.500	18.500	105.000	
1	Bảo tồn, lưu giữ, phục tráng nguồn gen	28.000	18.000	10.000	14.500	9.500	5.000	13.500	8.500	5.000	
1.1	Thu thập, bảo tồn, phục tráng, khai thác, sử dụng hiệu quả các nguồn gen giống cây trồng đặc sản của tỉnh	1.000	1.000		1.000	1.000					
1.2	Thu thập, bảo tồn, lưu giữ, nghiên cứu đánh giá, tư liệu hóa, khai thác, sử dụng hiệu quả các nguồn gen vật nuôi trên địa bàn tỉnh. Khai thác, sử dụng hiệu quả các giống gà ta MD1.BĐ, MD2.BĐ, MD3.BĐ của các công ty TNHH Giống gia cầm Minh Dư	12.000	2.000	10.000	6.000	1.000	5.000	6.000	1.000	5.000	

STT	Hạng mục	Thành tiền	Nguồn vốn		Phân kỳ vốn đầu tư						Ghi chú
			Ngân sách	Vốn các tổ chức, cá nhân	Giai đoạn 2021-2025			Giai đoạn 2025-2030			
					Tổng	Ngân sách	Vốn các tổ chức, cá nhân	Tổng	Ngân sách	Vốn các tổ chức, cá nhân	
1.3	Nghiên cứu bảo tồn và phát triển nguồn lợi giống thủy sản tự nhiên (như cá chình, tôm hùm)	10.000	10.000		5.000	5.000		5.000	5.000		
1.4	Điều tra, đánh giá, bảo tồn và phát triển các nguồn gen giống cây rừng tự nhiên thuộc loại quý hiếm trên địa bàn tỉnh Bình Định	2.000	2.000		1.000	1.000		1.000	1.000		
1.5	Điều tra, đánh giá, bảo tồn, phát triển và nhân giống các nguồn gen một số cây dược liệu trong rừng tự nhiên trên địa bàn tỉnh Bình Định	3.000	3.000		1.500	1.500		1.500	1.500		
2	Nuôi giữ giống gốc	220.000	20.000	200.000	110.000	10.000	100.000	110.000	10.000	100.000	
	Tăng cường năng lực quản lý, nuôi giữ đàn giống gốc vật nuôi, tập trung nâng cao năng lực của Trạm giống gia súc Long Mỹ (thuộc Trung tâm Giống nông nghiệp) và các công ty sản xuất giống gia cầm, giống lợn	220.000	20.000	200.000	110.000	10.000	100.000	110.000	10.000	100.000	
II	Phát triển sản xuất giống	80.174	44.544	35.630	75.174	43.544	31.630	5.000	1.000	4.000	
1	Nâng cao năng lực quản lý, số hóa dữ liệu, bình tuyển và cấp chứng nhận cây đầu dòng cây lâm nghiệp, cây ăn quả trên địa bàn tỉnh	600	600		600	600					

STT	Hạng mục	Thành tiền	Nguồn vốn		Phân kỳ vốn đầu tư						Ghi chú
			Ngân sách	Vốn các tổ chức, cá nhân	Giai đoạn 2021-2025			Giai đoạn 2025-2030			
					Tổng	Ngân sách	Vốn các tổ chức, cá nhân	Tổng	Ngân sách	Vốn các tổ chức, cá nhân	
2	Nghiên cứu thực nghiệm sinh sản nhân tạo các loài cá nước ngọt và cá biển để cung cấp nguồn giống thích hợp nuôi tại các địa phương trong tỉnh	10.000	2.000	8.000	5.000	1.000	4.000	5.000	1.000	4.000	
3	Đào tạo, tập huấn, nâng cao năng lực sản xuất, quản lý, kiểm soát chất lượng giống cây trồng, giống vật nuôi trên địa bàn tỉnh Bình Định	2.000	2.000		2.000	2.000					
4	Phát triển lai tạo và chăn nuôi bò thịt chất lượng cao trên địa bàn tỉnh Bình Định	62.574	34.944	27.630	62.574	34.944	27.630				
5	Nghiên cứu chọn tạo các dòng cá Koi Nhật Bản tại Bình Định	5.000	5.000		5.000	5.000					
III	Hoàn thiện hệ thống giống	39.500	32.000	7.500	32.000	27.000	5.000	7.500	5.000	2.500	
1	Đầu tư xây dựng hệ thống bảo quản, chế biến hạt giống theo hướng công nghiệp cho một số HTX NN sản xuất giống lúa										Thực hiện theo QĐ số 38/2019/QĐ-UBND ngày 19/7/2019
2	Đầu tư nâng cấp, hiện đại hóa Trạm giống gia súc Long Mỹ thuộc Trung tâm Giống nông nghiệp và một số doanh nghiệp sản xuất chăn nuôi trên địa bàn tỉnh	10.000	10.000		10.000	10.000					

STT	Hạng mục	Thành tiền	Nguồn vốn		Phân kỳ vốn đầu tư						Ghi chú
			Ngân sách	Vốn các tổ chức, cá nhân	Giai đoạn 2021-2025			Giai đoạn 2025-2030			
					Tổng	Ngân sách	Vốn các tổ chức, cá nhân	Tổng	Ngân sách	Vốn các tổ chức, cá nhân	
3	Đầu tư nâng cấp trang thiết bị phục vụ hoạt động sản xuất giống của Trạm thực nghiệm nuôi trồng thủy sản thuộc Trung tâm Giống Nông nghiệp Bình Định	10.000	5.000	5.000	5.000	2.500	2.500	5.000	2.500	2.500	
4	Đầu tư nâng cấp các hồ chứa thuộc Trạm thực nghiệm nuôi trồng thủy sản (cơ sở Mỹ Châu): hồ Đồng Đèo 1 và hồ Hóc Lách, bảo đảm nguồn nước phục vụ sản xuất giống	5.000	5.000	0	2.500	2.500		2.500	2.500		
5	Nâng cấp cơ sở hạ tầng, trang thiết bị cho Công ty TNHH Lâm nghiệp Quy Nhơn sản xuất giống lâm nghiệp bằng phương pháp nuôi cấy mô	2.500	2.000	500	2.500	2.000	500				
6	Đầu tư xây dựng và nâng cấp cơ sở hạ tầng, trang thiết bị cho Công ty TNHH Lâm nghiệp Hà Thanh, Công ty TNHH Lâm nghiệp Sông Kôn sản xuất giống lâm nghiệp bằng phương pháp nuôi cấy mô	12.000	10.000	2.000	12.000	10.000	2.000				

Phụ lục II

**TỔNG HỢP NGUỒN VỐN ĐẦU TƯ THUỘC CHƯƠNG TRÌNH PHÁT TRIỂN NGHIÊN CỨU, SẢN XUẤT GIỐNG
PHỤC VỤ CƠ CẤU LẠI NGÀNH NÔNG NGHIỆP GIAI ĐOẠN 2021-2030 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH ĐỊNH**

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng năm 2020 của UBND tỉnh)

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Hạng mục	Tổng	Vốn sự nghiệp KHCN	Vốn sự nghiệp Kinh tế	Vốn đầu tư phát triển	Vốn các tổ chức, cá nhân
		367.674	18.000	64.544	32.000	253.130
I	Phát triển khoa học công nghệ về giống	248.000	18.000	20.000		210.000
1	Bảo tồn, lưu giữ, phục tráng nguồn gen	23.000	18.000			10.000
1.1	Thu thập, bảo tồn, phục tráng, khai thác, sử dụng hiệu quả các nguồn gen giống cây trồng đặc sản của tỉnh.	1.000	1.000			
1.2	Thu thập, bảo tồn, lưu giữ, nghiên cứu đánh giá, tư liệu hóa, khai thác, sử dụng hiệu quả các nguồn gen vật nuôi trên địa bàn tỉnh. Khai thác, sử dụng hiệu quả các giống gà ta MD1.BĐ, MD2.BĐ, MD3.BĐ của các công ty TNHH Giống gia cầm Minh Dư.	12.000	2.000			10.000
1.3	Nghiên cứu bảo tồn và phát triển nguồn lợi giống thủy sản tự nhiên (như cá chình, tôm hùm).	10.000	10.000			
1.4	Điều tra, đánh giá, bảo tồn và phát triển các nguồn gen giống cây rừng tự nhiên thuộc loại quý hiếm trên địa bàn tỉnh Bình Định.	2.000	2.000			
1.5	Điều tra, đánh giá, bảo tồn, phát triển và nhân giống các nguồn gen một số cây dược liệu trong rừng tự nhiên trên địa bàn tỉnh Bình Định.	3.000	3.000			
2	Nuôi giữ giống gốc	220.000		20.000		200.000
	Tăng cường năng lực quản lý, nuôi giữ đàn giống gốc vật nuôi, tập trung nâng cao năng lực của Trạm giống gia súc Long Mỹ (thuộc Trung tâm giống nông nghiệp) và các công ty sản xuất giống gia cầm, giống lợn.	220.000		20.000		200.000
II	Phát triển sản xuất giống	80.174		44.544		35.630
1	Nâng cao năng lực quản lý, số hóa dữ liệu, bình tuyển và cấp chứng nhận cây đầu dòng cây lâm nghiệp, cây ăn quả trên địa bàn tỉnh.	600		600		

STT	Hạng mục	Tổng	Vốn sự nghiệp KHCN	Vốn sự nghiệp Kinh tế	Vốn đầu tư phát triển	Vốn các tổ chức, cá nhân
2	Nghiên cứu thực nghiệm sinh sản nhân tạo các loài cá nước ngọt và cá biển để cung cấp nguồn giống thích hợp nuôi tại các địa phương trong tỉnh.	10.000		2.000		8.000
3	Đào tạo, tập huấn, nâng cao năng lực sản xuất, quản lý, kiểm soát chất lượng giống cây trồng, giống vật nuôi trên địa bàn tỉnh Bình Định.	2.000		2.000		
4	Phát triển lai tạo và chăn nuôi bò thịt chất lượng cao trên địa bàn tỉnh Bình Định.	62.574		34.944		27.630
5	Nghiên cứu chọn tạo các dòng cá Koi Nhật Bản tại Bình Định.	5.000		5.000		
III	Hoàn thiện hệ thống giống	39.500			32.000	7.500
1	Đầu tư xây dựng hệ thống bảo quản, chế biến hạt giống theo hướng công nghiệp cho một số HTX NN sản xuất giống lúa.					
2	Đầu tư nâng cấp, hiện đại hóa Trạm giống gia súc Long Mỹ thuộc Trung tâm Giống nông nghiệp và một số doanh nghiệp sản xuất chăn nuôi trên địa bàn tỉnh.	10.000			10.000	
3	Đầu tư nâng cấp trang thiết bị phục vụ hoạt động sản xuất giống của Trạm thực nghiệm nuôi trồng thủy sản thuộc Trung tâm Giống Nông nghiệp Bình Định.	10.000			5.000	5.000
4	Đầu tư nâng cấp các hồ chứa thuộc Trạm thực nghiệm nuôi trồng thủy sản (cơ sở Mỹ Châu): hồ Đồng Đèo 1 và hồ Hóc Lách, bảo đảm nguồn nước phục vụ sản xuất giống.	5.000			5.000	
5	Nâng cấp cơ sở hạ tầng, trang thiết bị cho Công ty TNHH Lâm nghiệp Quy Nhơn sản xuất giống lâm nghiệp bằng phương pháp nuôi cấy mô.	2.500			2.000	500
6	Đầu tư xây dựng và nâng cấp cơ sở hạ tầng, trang thiết bị cho Công ty TNHH Lâm nghiệp Hà Thanh, Công ty TNHH Lâm nghiệp Sông Côn sản xuất giống lâm nghiệp bằng phương pháp nuôi cấy mô.	12.000			10.000	2.000